**BẢN TIN**

**Dự báo ngư trường khai thác nghề lưới rê tháng 09/2023**

**1. Vùng biển Vịnh Bắc bộ**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (>70kg/km lưới):

+ Không xuất hiện

- Khu vực có khả năng khai thác trung bình (20 – 70kg/lưới):

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 18o30’N - 19o00’N và kinh độ đông từ 106o30’E - 107o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 18o00’N - 18o30’N và kinh độ đông từ 107o00’E - 108o00’E.

**2. Vùng biển Trung bộ, quần đảo Hoàng Sa và giữa Biển Đông**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (>70kg/km lưới):

+ Không xuất hiện

- Khu vực có khả năng khai thác ước đạt trung bình (20 – 70kg/lưới):

+  Không xuất hiện

**3. Vùng biển Đông Nam bộ và quần đảo Trường Sa**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (>70kg/km lưới):

+ Không xuất hiện

- Khu vực có khả năng khai thác trung bình (20 - 70kg/lưới):

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 10o00’N - 11o00’N và kinh độ đông từ 112o00’E - 113o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 09o00’N - 10o00’N và kinh độ đông từ 111o30’E - 112o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o30’N - 09o30’N và kinh độ đông từ 109o30’E - 111o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 07o30’N - 09o00’N và kinh độ đông từ 108o00’E - 110o00’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 07o00’N - 07o30’N và kinh độ đông từ 109o00’E - 110o30’E.

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 06o30’N - 07o00’N và kinh độ đông từ 109o30’E - 110o30’E.

**4. Vùng biển Tây Nam bộ**

- Khu vực có khả năng khai thác cao (>70kg/km lưới):

+ Không xuất hiện

  - Khu vực có khả năng khai thác trung bình (20 - 70kg/lưới):

+ Khu vực có vĩ độ bắc từ 08o00’N - 09o00’N và kinh độ đông từ 103o00’E - 104o00’E.

 [\* Bản đồ dự báo ngư trường khai thác nghề lưới rê tháng 9/2023](D%E1%BB%B1%20b%C3%A1o%20ng%C6%B0u%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng%20khai%20th%C3%A1c%20ngh%E1%BB%81%20l%C6%B0%E1%BB%9Bi%20R%C3%AA%20th%C3%A1ng%208.2023.pdf)

**Ghi chú: Bản tin dự báo hạn tháng tiếp theo (10/2023) sẽ phát hành vào 01/10/2023.**